

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 173/2006/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về đổi tên và bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Tôn giáo
thành Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ quy định về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 22/2004/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 672/TTr-SNV ngày 30 tháng 10 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay đổi tên và bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Tôn giáo thành Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố Hồ Chí Minh.

Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố là cơ quan chuyên môn, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực công tác tôn giáo và dân tộc (trừ dân tộc Hoa do Ban Công tác người Hoa phụ trách) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu đề xuất và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch hàng năm và dài hạn, các dự án quan trọng thuộc lĩnh vực tôn giáo và dân tộc của thành phố; chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các kế hoạch, các chương trình sau khi được phê duyệt ban hành.

2. Làm đầu mối quan hệ giữa các cơ quan và các cấp ở thành phố với các tổ chức tôn giáo và dân tộc, kể cả hoạt động đối ngoại có liên quan đến công tác tôn giáo và dân tộc. Chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể quần chúng, các Sở - ban - ngành của thành phố có liên quan nhằm vận động thực hiện các chủ trương chính sách tôn giáo và dân tộc của Đảng và Nhà nước về bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các dân tộc, bảo đảm sự bình đẳng giữa các tôn giáo và dân tộc trước pháp luật.

3. Hướng dẫn, hỗ trợ và kiểm tra việc thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các tổ chức tôn giáo và dân tộc, các cấp, các ngành và công dân trên địa bàn thành phố. Nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến lĩnh vực tôn giáo và dân tộc của thành phố.

4. Thực hiện công tác khen thưởng theo thẩm quyền và đề xuất với cấp thẩm quyền khen thưởng và áp dụng chính sách đãi ngộ đối với cá nhân, các tổ chức tôn giáo và dân tộc.

5. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác tôn giáo và dân tộc của thành phố; chỉ đạo thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Ban.

6. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố Hồ Chí Minh

1. Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố do một Trưởng Ban phụ trách; giúp việc cho Trưởng Ban có một số Phó Trưởng Ban. Trưởng và Phó Trưởng Ban do Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm.

Trưởng Ban Tôn giáo - Dân tộc là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Ban Tôn giáo - Dân tộc.

2. Các tổ chức giúp Trưởng Ban thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý Nhà nước gồm:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

3. Các đơn vị sự nghiệp: Tùy theo yêu cầu, nhiệm vụ, Trưởng Ban Tôn giáo - Dân tộc xem xét đề xuất thành lập đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban, thông qua Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

Điều 4. Giao Trưởng Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố có trách nhiệm xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Tôn giáo - Dân tộc thành phố thông qua Sở Nội vụ thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân thành phố trái với Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Tôn giáo - Dân tộc, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân